

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 335/2024/DS-ST
Ngày: 29/8/2024
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Anh Chiến

2/ Ông Phạm Thế Tụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thùy Trang - thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Ông Ngô Thành Khánh Duy –
Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXX – ST ngày 24/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 194/2024/QĐST-DS ngày 12/8/2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Trần Văn L – sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp HQ, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền của ông L: Mai Văn C – sinh năm 1960;

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn VB, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn:** Trần Văn C1 - sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp HM, xã BN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Có mặt: ông C;

Vắng mặt: ông C1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cũng như đại diện uỷ quyền của nguyên đơn ông Mai Văn C trình bày:**

Ngày 20/07/2022 ông L có thoả thuận cho ông C1 vay số tiền 95.000.000 đồng, thời hạn vay 05 tháng kể từ ngày 20/07/2022, lãi suất thoả thuận miệng 1,6%/01 tháng, khi hết

hạn ông C1 trả gốc và lãi 01 lần. Ông C1 có làm giấy mượn tiền cho ông L. Giấy mượn tiền ngày 20/7/2022, chữ viết trong biên nhận là nhờ người khác viết nhưng cột bên mượn là do ông C1 ký tên và ghi họ tên Trần Văn C1. Tuy nhiên, ông C1 không thực hiện theo thoả thuận, ông L nhiều lần nhắc nhưng ông C1 không trả tiền vốn và tiền lãi cho ông.

Nay ông L yêu cầu ông C1 trả cho ông số tiền vốn gốc 95.000.000 đồng và trả lãi với lãi suất 1,6%/01 tháng tính từ ngày 20/7/2022 cho đến tháng 03/2024, tạm tính tiền lãi 29.650.000 đồng, tổng vốn và lãi 124.650.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Bị đơn ông Trần Văn C1 vắng mặt không có lý do, không gửi ý kiến cho Toà án mặc dù đã được Toà án triệu tập họp lệ.**

*** Tại phiên tòa, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn ông Mai Văn C trình bày:** Ông L yêu cầu ông C1 trả số tiền vốn là 95.000.000 đồng và trả lãi với lãi suất 0.83%/tháng tính từ ngày 21/12/2022 đến ngày xét xử, tính chẵn 20 tháng tương đương số tiền 95.000.000 đồng x 20 tháng x 0,83% = 15.770.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu quan điểm:**

+ Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L. Buộc ông C1 trả cho ông L số tiền vốn 95.000.000 đồng và tiền lãi 15.770.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông L khởi kiện yêu cầu ông C1 trả cho ông số tiền vay, do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông C1 là bị đơn có nơi cư trú tại: ấp Long Thạnh, xã Quơn Long, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ông C1 đã được Toà án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông C1.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tiền vốn: Ông L yêu cầu ông C1 trả số tiền vốn vay 95.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông L cung cấp bản chính giấy mượn tiền ngày 20/7/2012, theo giấy mượn tiền thể hiện ông C1 có vay của ông L số tiền 95.000.000 đồng, thời hạn trả 05 tháng kể từ ngày 20/7/2022 đến ngày 20/12/2022, không thoả thuận lãi suất, ông L trình bày giấy mượn tiền viết theo mẫu theo đó ông C1 và ông L nhờ người khác viết dùm, còn chữ ký và ghi họ tên bên mượn là của ông Trần Văn C1, còn chữ ký và ghi họ tên bên cho mượn là ông Trần Văn L. Riêng ông C1 mặc dù đã được Toà án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không gửi ý kiến cho Toà, từ đó cho thấy ông từ bỏ quyền

chứng minh của mình theo quy định khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L về việc yêu cầu ông C1 trả số tiền vốn 95.000.000 đồng.

Về tiền lãi: Toà án căn cứ vào khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu tính lãi của ông L với lãi suất 0.83%/tháng tính từ ngày 21/12/2022 đến ngày xét xử, tính chẵn 20 tháng tương đương số tiền 95.000.000 đồng x 20 tháng x 0,83% = 15.770.000 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L về việc yêu cầu ông C1 trả số tiền vốn 95.000.000 đồng và tiền lãi 15.770.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không có ai yêu cầu về thời hiệu khởi kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 không xem xét về thời hiệu khởi kiện.

[4] Về án phí: Ông C1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn L.

Buộc ông Trần Văn C1 có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn L số tiền vốn 95.000.000 đồng và 15.770.000 đồng, tổng cộng 110.770.000 đồng, thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông C1 chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Ông Trần Văn C1 phải chịu 5.538.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Trần Văn L số tiền 3.116.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0007507 ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- L hồ sơ;
- L án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Tuyết Hạnh

